

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ UÔNG BÍ
TỈNH QUẢNG NINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 01/2025/HSST

Ngày: 16-01-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ UÔNG BÍ, TỈNH QUẢNG NINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Thiên Nga.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Phạm Thị Dung và bà Vũ Thị Xuyến.

Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Huyền Trang - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí tham gia phiên tòa:
Nguyễn Thị Phương Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 01 năm 2025, tại phòng xử án Tòa án nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 101/2024/TLST-HS ngày 21 tháng 11 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2025/QĐXXST- HS ngày 03 tháng 01 năm 2025 đối với bị cáo.

Họ và tên: **Trần Đức K**, tên gọi khác: không có; sinh ngày 15/6/2005, tại thành phố C, tỉnh Hải Dương; nơi cư trú: tổ D, khu A, phường Q, thành phố U, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Trọng H và bà Trần Hoa B; vợ con chưa có; tiền án: không; tiền sự: có 04 tiền sự;

+ Ngày 21/6/2024, bị Công an thành phố U xử phạt vi phạm hành chính 8.500.000 đồng, về hành vi “Trộm cắp tài sản”, K chưa chấp hành;

+ Ngày 26/7/2024, bị UBND phường Q, thành phố U xử phạt “Cảnh cáo”, về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”;

+ Ngày 21/8/2024, bị UBND phường Q, thành phố U xử phạt 1.500.000 đồng, về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”;

+ Ngày 25/9/2024, bị UBND phường Q, thành phố U ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã, phường, thị trấn về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”;

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 09/10/2024 đến ngày 06/01/2024; hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố U có mặt tại phiên tòa.

* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Cháu Đỗ Thanh H1 và người đại diện theo pháp luật của cháu Đỗ Thanh H1 là anh Đỗ Thanh H2 và chị Đoàn Thị H3 vắng mặt.

* *Người làm chứng*: Cháu Vũ Viết T, người đại diện theo pháp luật của cháu Vũ Viết T: anh Vũ Lê V và chị Cao Thị Bích L vắng mặt.

* *Người chứng kiến*: Anh Vũ Trí H4; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 09/10/2024, tại sân quán I, thuộc tổ C, khu H, phường Q, thành phố U, tỉnh Quảng Ninh, Trần Đức K có hành vi bán trái phép 01 túi chất ma túy (thường gọi Tobacco) với giá 200.000 đồng cho Đỗ Thanh H1 (sinh ngày 04/11/2007, trú tại tổ D, khu G, phường V, thành phố U) thì bị Công an thành phố U phát hiện bắt quả tang. Vật chứng thu giữ: thu trong lòng bàn tay phải của H1 01 túi nilon dạng túi zip kích thước (08 x 04)cm bên trong chứa thực vật khô dạng sợi; thu trong lòng bàn tay phải của K một tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng.

Cùng ngày Cơ quan điều tra khám xét khẩn cấp nơi ở Trần Đức Khải tại tổ D, khu A, phường Q, thành phố U. Vật chứng thu giữ: thu trên bàn thờ 01 túi nilon màu hồng chứa thực vật khô dạng sợi được để trong 01 hộp trang trí màu vàng.

Tại bản kết luận giám định số 7814/KTHS ngày 17/10/2024 của Viện khoa học hình sự - Bộ Công an kết luận: tìm thấy chất ma túy loại MDMA - INACA, MDMA - BUTINACA, MDMA - 4en - PINACA khối lượng 1,336 gam ghi thu của Đỗ Thanh H1, hàm lượng chất ma túy MDMA - 4en - PINACA là 0,01%. Tìm thấy chất ma túy loại MDMA - INACA, MDMA - BUTINACA, MDMA - 4en - PINACA khối lượng 7,848 gam ghi thu trong quá trình khám xét nhà Trần Đức K, hàm lượng chất ma túy MDMA - 4en - PINACA là 0,03%. Hiện nay, Viện khoa học hình sự chưa có mẫu chuẩn định lượng chất ma túy MDMA - INACA, MDMA - BUTINACA, nên không xác định được hàm lượng, khối lượng chất MDMA - INACA, MDMA - BUTINACA trong các mẫu.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa Trần Đức K khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng đã nêu bị cáo thừa nhận: Bị cáo bán ma túy cho H1 là lần đầu tiên, số ma túy bán cho H1 là do trước đó bị cáo đặt mua trên mạng của người không quen biết với giá 300.000 đồng với mục đích để bản thân dùng, ai mua thì bán, tối ngày 09/10/2024 bị cáo mang 1 ít ma túy đến quán I bán cho H1, số ma túy còn lại bị cáo cất giấu với mục đích bán kiếm lời thì bị Công an phát hiện bắt giữ.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Đỗ Thanh H1 vắng mặt tại phiên tòa nhưng có lời khai tại Cơ quan điều tra thể hiện: anh và K quen biết nhau tại quán I do bản tính tò mò nên muốn sử dụng thử ma túy, anh mua của K túi ma túy loại tobacco với giá 200.000 đồng. Khi đang giao dịch mua bán thì bị Công an kiểm tra phát hiện.

Người làm chứng cháu Vũ Viết T vắng mặt tại phiên tòa nhưng có lời khai tại Cơ quan điều tra thể hiện: Khoảng 22 giờ 25 phút ngày 09/10/2024 anh chơi game tại quán I có ra sau quán game thấy anh K và 1 nam thanh niên có hành vi trao đổi giao dịch với nhau, anh thấy anh K đưa cho người thanh niên 01 túi nilon, người thanh niên đưa tiền cho anh K, khi đang trao đổi thì bị Công an kiểm tra phát hiện thu giữ của anh thanh niên 01 túi nilon, anh thanh niên khai túi nilon đó là túi ma túy mua của anh K. Thu giữ trên người anh K số tiền 200.000 đồng, anh K khai nhận số tiền thu giữ là tiền anh K bán ma túy cho anh thanh niên.

Tại Cáo trạng số 2219/CT-VKSUB ngày 19/11/2024 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ninh truy tố bị cáo về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”, theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo theo bản Cáo trạng. Sau khi xem xét đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo từ Trần Đức K từ 30 đến 36 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 09/10/2024.

- *Về xử lý vật chứng*: Đề nghị HĐXX áp dụng điểm b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: tịch thu tiêu hủy số ma túy hoàn lại sau giám định, tịch thu số tiền 200.000 đồng sung Ngân sách Nhà nước.

Bị cáo không tranh luận gì đối với luận tội và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của những chứng cứ, tài liệu do Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thu thập và hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về các tài

liệu, chứng cứ cũng như hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập và hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra là phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; người làm chứng, người chứng kiến, Biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 09/10/2024, tại quán I thuộc tổ C, khu H, phường Q, thành phố U, tỉnh Quảng Ninh, Trần Đức K có hành vi bán trái phép 1,336 gam ma túy loại MDMA - INACA, MDMA - BUTINACA, MDMA - 4en - PINACA cho Đỗ Thanh H1, với giá 200.000 đồng thì bị Công an thành phố U phát hiện bắt quả tang. Ngoài ra K còn cất giấu trái phép 7,848 gam ma túy loại MDMA - INACA, MDMA - BUTINACA, MDMA - 4en - PINACA tại nơi ở, mục đích để bán kiếm lời sử dụng. Hành vi nêu trên của bị cáo Trần Đức K đã phạm vào tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”, quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí truy tố và kết luận về hành vi phạm tội đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Về hình phạt:

[3.1] Hình phạt chính:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, là nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm khác, gây mất trật tự trị an xã hội. Bị cáo là người đã trưởng thành, nhận thức đầy đủ về hành vi mình thực hiện là vi phạm pháp luật, nhưng chỉ vì hám lời, coi thường pháp luật, không chịu tu dưỡng rèn luyện bản thân để trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội bị cáo đã cố ý phạm tội, nên cần phải xử lý nghiêm.

* Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về nhân thân: bị cáo chưa có tiền án.

Tiền sự: bị cáo có 04 tiền sự, (03 tiền sự về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”; 01 tiền sự về hành vi “Trộm cắp tài sản”)

Tình tiết tăng nặng: không có.

Tình tiết giảm nhẹ: quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Từ những đánh giá, phân tích nêu trên căn cứ vào nhân thân, hành vi, tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo cũng như những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, HĐXX xét thấy cần phải có mức hình phạt tương xứng với

hành vi phạm tội của bị cáo, bắt bị cáo phải cách ly khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung tội phạm.

[3.2] Về hình phạt bổ sung: theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự thì bị cáo còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, xét bị cáo không có tài sản riêng, không có nghề nghiệp, thu nhập nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[4] Về xử lý vật chứng và tài sản tạm giữ: số ma túy hoàn lại sau giám định là vật Nhà nước cấm tàng trữ lưu hành nên tịch thu tiêu hủy.

Đối với số tiền 200.000 đồng liên quan đến việc phạm tội của bị cáo nên cần tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước.

[5] Những tình tiết khác trong vụ án: Đối với đối tượng theo lời khai của K đã bán ma túy cho K vào ngày 04/10/2024, do không rõ lai lịch, địa chỉ nên không có căn cứ để xử lý; đối với Đỗ Thanh H1, có hành vi mua 1,336 gam ma túy loại MDMA - INACA, MDMA - BUTINACA, MDMA - 4en - PINACA để sử dụng, nhưng chưa đến mức xử lý hình sự, Công an thành phố U đã ra Quyết định xử phạt hành chính.

[6] Về án phí và quyền kháng cáo: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt:

Căn cứ vào: khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: bị cáo Trần Đức K phạm tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt: bị cáo Trần Đức K **30 (ba mươi)** tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt (ngày 09/10/2024).

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy số ma túy hoàn lại sau giám định.

(Số vật chứng, tài sản trên có tình trạng và đặc điểm như Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 20 tháng 11 năm 2024 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố U và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố U, tỉnh Quảng Ninh).

Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước số tiền 200.000 đồng (số tiền đựng trong gói niêm phong nhập kho theo công văn số 838 ngày 30/10/2024 gửi tại Kho bạc Nhà nước thành phố U ngày 05/11/2024).

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Trần Đức K phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm, nộp Ngân sách Nhà nước.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND TP. Uông Bí;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- Cơ quan THAHS Công an TP. Uông Bí;
- Cơ quan điều tra Công an TP. Uông Bí;
- Nhà tạm giữ Công an TP. Uông Bí;
- Chi cục THADS TP. Uông Bí;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ninh;
- Kho bạc Nhà nước TP. Uông Bí;
- Lưu hồ sơ, VP./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Thị Thiên Nga